

SỔ THEO DÕI GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN - kỳ 1, năm học 2015-2016
Bộ môn Tuyển khoảng

Mã NH	Tên môn học	NH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên	Kết quả
030402	Tuyển trọng lực	01	60	2	1	3	HNBGG603	07/09/2015 - 02/11/2015 02/11/2015 - 30/11/2015	0304-02	Phạm Hữu Giang	Ngày 7/9/15, tiết 2, Tài liệu học tập của SV đây đủ. SV tập học nghe giảng, lắng: 3 (đúng)
				4	1	3	HNBG201	09/09/2015 - 14/10/2015 04/11/2015 - 02/12/2015	0304-02	Phạm Hữu Giang	
030402	Tuyển trọng lực	02	60	4	6	3	HNBGG607	09/09/2015 - 14/10/2015 04/11/2015 - 02/12/2015	0304-08	Vũ Thị Chinh	Ngày 9/9/15, tiết 6, đúng giờ học theo qui định tài liệu học tập SV đây đủ; SV lắng nghe giảng
				6	6	3	HNBGS506	11/09/2015 - 16/10/2015 06/11/2015 - 04/12/2015	0304-08	Vũ Thị Chinh	
030403	Tuyển từ - tuyển điện	01	60	3	6	3	HNBGG603	08/09/2015 - 13/10/2015	0304-07	Phạm Văn Luận	Ngày 8/9/15, tiết 6, lắng 1 (có lý do); đúng giờ học theo qui định; Tài liệu học của SV đây đủ
				5	6	3	HNBGG601	10/09/2015 - 15/10/2015	0304-07	Phạm Văn Luận	
030403	Tuyển từ - tuyển điện	02	60	3	6	3	HNBGG601	03/11/2015 - 08/12/2015	0304-07	Phạm Văn Luận	
				5	6	3	HNBGG601	05/11/2015 - 10/12/2015	0304-07	Phạm Văn Luận	
030405	Hóa tuyển	01	60	2	6	3	HNBGI01	02/11/2015 - 07/12/2015	0304-09	Trần Trung Tới	Ngày 2/11/2015, tiết 6, đúng giờ học theo qui định; lắng: 2 (đúng)
				3	9	3	HNBGG205	03/11/2015 - 08/12/2015	0304-09	Trần Trung Tới	

Tên môn học	NH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên	Kết quả
Khử nước khử bụi	01	60	4	6	3	HNBG606	09/09/2015 - 14/10/2015	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
			6	1	3	HNBG603	11/09/2015 - 16/10/2015	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	Ngày 11/9/15, tiết 3, Tài liệu học tập của SV đây đủ.
Khử nước khử bụi	02	60	4	9	3	HNBG606	04/11/2015 - 09/12/2015	0304-06	Nhữ Thị Kim Dung	
			6	9	3	HNBG508	06/11/2015 - 11/12/2015	0304-06	Nhữ Thị Kim Dung	
Tiêu chuẩn phân tích	01	60	4	6	3	HNBC2	09/09/2015 - 14/10/2015	0304-02	Phạm Hữu Giang	
			6	6	3	HNBG205	11/09/2015 - 16/10/2015	0304-02	Phạm Hữu Giang	
Tin học chuyên ngành tuyển khoáng	01	60	2	8	3	HNAB405	07/09/2015 - 12/10/2015	0304-07	Phạm Văn Luận	Ngày 29/9/15, tiết 8: Hoàn báo đúng giờ quy định; Nhân bổ thời gian hợp lý giữa kết thúc và thời gian.
			6	8	3	HNAB201	11/09/2015 - 16/10/2015	0304-07	Phạm Văn Luận	
Tin học chuyên ngành tuyển khoáng	02	60	2	1	3	HNAB202	02/11/2015 - 07/12/2015	0304-12	Phạm Thanh Hải	
			4	3	3	HNAA208	04/11/2015 - 09/12/2015	0304-12	Phạm Thanh Hải	Ngày 11/11/15, tiết 3: Đúng giờ học quy định, giấy kê báo, nộp; Tài liệu của SV đây đủ.
Bảo vệ môi trường trong tuyển khoáng	01	60	7	6	3	HNAB507	12/09/2015 - 17/10/2015 07/11/2015 - 12/12/2015	0304-06	Nhữ Thị Kim Dung	
Bảo vệ môi trường trong tuyển khoáng	02	60	2	11	3	HNAB201	07/09/2015 - 12/10/2015 02/11/2015 - 07/12/2015	0304-06	Nhữ Thị Kim Dung	

Tên môn học	NH	Số SV	Thứ	Tiết	Số	Phòng	Thời gian học	Mã viên	Họ và tên	Kết quả
			6	9	3	HNBG301	06/11/2015 - 11/12/2015	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
Làm giàu nguyên liệu khoáng kim loại	01	60	2	9	3	HNBG201	02/11/2015 - 07/12/2015	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
			5	6	3	HNBD102	05/11/2015 - 10/12/2015	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
Luyện kim	01	60	7	3	3	HNBG406	12/09/2015 - 17/10/2015 07/11/2015 - 12/12/2015	0304-09	Trần Trung Trí	
Thực tế tuyển than	01	60	3	6	3	HNBG108	08/09/2015 - 13/10/2015	0304-02	Phạm Hữu Giang	Ngày 15/9/15, tiết 6, vắng 1 (do lý do), đang giữ học theo quy định, Tài liệu học của SV đang thu.
			5	6	3	HNBD102	10/09/2015 - 15/10/2015	0304-02	Phạm Hữu Giang	
Chế biến tinh nguyên liệu khoáng	01	60	3	6	3	HNBB2	03/11/2015 - 08/12/2015	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	Ngày 10/11/15, tiết 6, vắng 0; đang giữ học theo quy định Tài liệu của SV đang thu.
			4	9	3	HNBD103	04/11/2015 - 09/12/2015	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
Quản lý chất lượng sản phẩm	01	60	4	9	3	HNBG507	09/09/2015 - 14/10/2015	0304-12	Phạm Thanh Hải	
			6	9	3	HNBA3	11/09/2015 - 16/10/2015	0304-12	Phạm Thanh Hải	
Chế biến than	01	60	3	9	3	HNBG501	08/09/2015 - 13/10/2015	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	Ngày 8/9/15, tiết 9, vắng 0; đang giữ học theo quy định Tài liệu của SV đang thu.
			5	9	3	HNBG601	10/09/2015 - 15/10/2015	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	

NH		Tên môn học	NH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên	Kết quả
4030422		Cơ sở tuyển khoáng	01	60	2	9	3	HNAD503	07/09/2015 - 12/10/2015	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
					6	6	3	HNAB202	11/09/2015 - 16/10/2015	0304-13	Phùng Tiến Thuật	Ngày 16/10/15, tiết 6: đã ghi học qua bài; Tài liệu học tập của SV đầy đủ.
4030422		Cơ sở tuyển khoáng	02	70	3	9	3	HNBG108	08/09/2015 - 13/10/2015	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
					5	9	3	HNBG108	10/09/2015 - 15/10/2015	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030422		Cơ sở tuyển khoáng	03	60	3	6	3	HNBB2	08/09/2015 - 13/10/2015	0304-09	Trần Trung Tới	
					5	6	3	HNBB2	10/09/2015 - 15/10/2015	0304-09	Trần Trung Tới	
4030422		Cơ sở tuyển khoáng	04	60	4	9	3	HNBG503	09/09/2015 - 14/10/2015	0304-06	Như Thị Kim Dung	
					6	9	3	HNBG501	11/09/2015 - 16/10/2015	0304-06	Như Thị Kim Dung	Ngày 16/10/15, tiết 9, vòng 3 (chặng 2) đang ghi học qua bài; Tài liệu học tập của SV đầy đủ.
4030422		Cơ sở tuyển khoáng	05	60	2	6	3	HNBA3	02/11/2015 - 07/12/2015	0304-08	Vũ Thị Chinh	
					3	6	3	HNBA3	03/11/2015 - 08/12/2015	0304-08	Vũ Thị Chinh	Ngày 11/12/15, tiết 7: SV luôn quan tâm, việc đi học tập trung học tập. Trình bày bằng viết rõ ràng.
4030422		Cơ sở tuyển khoáng	06	60	2	1	3	HNBB2	02/11/2015 - 07/12/2015	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
					4	1	3	HNBB2	04/11/2015 - 09/12/2015	0304-13	Phùng Tiến Thuật	

KHOA MỎ

SỔ THEO DÕI GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 2 - Năm học 2015 - 2016

Bộ môn Tuyển khoáng

Mã MH	Tên môn học	NH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên	Kết quả
4030401	Chuẩn bị khoáng sản	01	60	3	3	3	HNBG608	16/02/2016 - 15/03/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	Ngày 16/02/16, tiết 1: đùng giờ học quá định vắng: 1 (có lý do), SV học nước học tập
				5	3	3	HNBG205	18/02/2016 - 17/03/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
4030401	Chuẩn bị khoáng sản	02	60	3	9	3	HNBG508	16/02/2016 - 15/03/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
				6	6	3	HNBG603	18/03/2016 - 08/04/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
4030404	Tuyển nôi	01	60	4	4	2	HNBG602	27/01/2016 - 17/02/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	Ngày 3/2/16, tiết 4, vắng 1 (có lý do) đang giờ học quá định vắng: 10, 15, 17
				6	4	2	HNBG601	29/01/2016 - 19/02/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	
4030404	Tuyển nôi	02	60	4	9	2	HNBG507	27/01/2016 - 17/02/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
				6	9	2	HNBG602	29/01/2016 - 19/02/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030407	Tự động hóa quá trình tuyển khoáng	01	60	7	6	3	HNAB405	30/01/2016 - 30/01/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030408	Lấy mẫu kiểm tra kỹ thuật	01	60	2	6	3	HNBG607	25/01/2016 - 15/02/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	Ngày 25/01/16, tiết 6, vắng 10 (có lý do) đang giờ học quá định vắng: 10, 15, 17
				3	6	3	HNBG102	26/01/2016 - 16/02/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	
4030408	Lấy mẫu kiểm tra kỹ thuật	02	60	3	9	3	HNBG603	05/04/2016 - 10/05/2016	0304-08	Vũ Thị Chinh	Ngày 8/4/16, tiết 6, đùng giờ học quá định vắng: 1 (có lý do), SV học nước học tập
				6	6	3	HNBG607	08/04/2016 - 13/05/2016	0304-08	Vũ Thị Chinh	

	Thiết kế xương tủy	01	60	4	2	2	HNBG401	27/01/2016 - 27/01/2016 17/02/2016 -	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
				5	4	2	HNBG607	28/01/2016 - 28/01/2016 18/02/2016 -	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	Ngày 28/1/16, ứng O; ứng giờ học qui định SV đi học của lớp tập
4030410	Thiết kế xương tủy	02	60	2	6	2	HNBG101	25/01/2016 - 25/01/2016 15/02/2016 -	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
				5	9	2	HNBG606	28/01/2016 - 28/01/2016 18/02/2016 -	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	Ngày 04/1/16, ứng O; ứng giờ học qui định thời gian đi học; Tài liệu học tập
4030411	Nghiên cứu tính khả tủy	01	60	2	1	3	HNBG401	25/01/2016 - 25/01/2016 15/02/2016 -	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
				6	1	3	HNBG108	29/01/2016 - 29/01/2016 19/02/2016 -	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030411	Nghiên cứu tính khả tủy	02	60	3	6	3	HNBG507	05/04/2016 - 12/05/2016	0304-06	Nhữ Thị Kim Dung	
				5	6	3	HNBG602	07/04/2016 - 12/05/2016	0304-06	Nhữ Thị Kim Dung	
4030413	Tiếng Anh chuyên ngành tủy khoáng	01	60	6	3	3	HNBG205	29/01/2016 - 29/01/2016 19/02/2016 -	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
4030413	Tiếng Anh chuyên ngành tủy khoáng	02	60	4	9	3	HNBG407	27/01/2016 - 27/01/2016 17/02/2016 -	0304-08	Vũ Thị Chính	Ngày 03/1/16, ứng O; Tài liệu học tập SV đi học; SV nộp bài học tập
4030414	Bảo vệ môi trường trong tủy khoáng	01	60	7	3	3	HNAA409	30/01/2016 - 30/01/2016 20/02/2016 -	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030416	Làm giàu nguyên liệu khoáng kim loại	01	60	2	6	3	HNBG502	25/01/2016 - 15/02/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
				4	6	3	HNBG501	27/01/2016 - 27/01/2016 17/02/2016 -	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030417	Luyện kim	01	60	2	1	3	HNBG502	04/04/2016 - 09/05/2016	0304-15	Trần Văn Đức	
				6	6	3	HNBG408	08/04/2016 - 13/05/2016	0304-15	Trần Văn Đức	
4030417	Luyện kim	02	60	7	3	3	HNAA207	30/01/2016 - 30/01/2016 20/02/2016 -	0304-09	Trần Trung Tới	
				4	6	3	HNBG407	27/01/2016 - 27/01/2016 17/02/2016 -	0304-09	Trần Trung Tới	
4030422	Cơ sở tủy khoáng	01	60	6	6	3	HNBG407	29/01/2016 - 29/01/2016 19/02/2016 -	0304-09	Trần Trung Tới	

4030422	Cơ sở tuyển khoáng	02	60	4	6	3	HNBG408	27/01/2016 - 27/01/2016	0304-08	Vũ Thị Chinh	Ngày 23/1/16, tiết 6: chủ giới thiệu quy định; ngày 24/1/16, tiết 7, chủ giới thiệu quy định
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	03	60	3	6	3	HNBAB311	26/01/2016 - 26/01/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	04	60	4	3	3	HNBAA404	06/04/2016 - 11/05/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	Ngày 6/4/16, tiết 3, chủ giới thiệu quy định
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	04	60	6	3	3	HNBAA405	08/04/2016 - 13/05/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	05	60	3	6	3	HNBAA408	05/04/2016 - 10/05/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	05	60	5	6	3	HNBAB205	07/04/2016 - 12/05/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	06	60	3	9	3	HNBAA206	05/04/2016 - 10/05/2016	0304-09	Trần Trung Tới	Ngày 5/4/16, tiết 8, chủ giới thiệu quy định
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	06	60	5	9	3	HNBAA307	07/04/2016 - 12/05/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	07	60	7	6	3	HNBAA308	30/01/2016 - 20/02/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	08	60	7	6	3	HNBAB404	30/01/2016 - 20/02/2016	0304-12	Phạm Thanh Hải	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	09	70	7	6	3	HNBAB311	30/01/2016 - 20/02/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	10	60	4	1	3	HNBAB503	17/02/2016 - 16/03/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030423	An toàn và vệ sinh lao động trong xưởng tuyển	01	60	3	1	3	HNBG106	26/01/2016 - 16/02/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
4030423	An toàn và vệ sinh lao động trong xưởng tuyển	02	60	2	8	3	HNBG201	04/04/2016 - 09/05/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
4030423	An toàn và vệ sinh lao động trong xưởng tuyển	02	60	4	6	3	HNBG106	06/04/2016 - 11/05/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	

ghi chú: Nội dung kiến thức sẽ được cập nhật.

Người ghi sổ

Đầu

NTH và

SỔ THEO DÕI GIÁNG DẠY VÀ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN
Học kỳ 1 - Năm học 2016 - 2017

Bộ môn tuyển khoáng

Mã MH	Tên môn học	NH	Số SV	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Phòng	Thời gian học	Mã viên chức	Họ và tên	Kết quả
4030402	Tuyển trọng lực	01	60	3	9	3	HNBG305	06/09/2016 - 11/10/2016 01/11/2016 - 29/11/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	Ngày 6/9/16, tiết 9, vắng 1 (bỏ lý do); SV tập trung lắng nghe bài giảng
				4	6	3	HNBG102	07/09/2016 - 12/10/2016 02/11/2016 - 30/11/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	Ngày 14/9/16, tiết 6; Đứng giờ học theo quy định; Tác động học tập của SV đáng kể
4030402	Tuyển trọng lực	02	60	2	6	3	HNBG607	05/09/2016 - 10/10/2016 31/10/2016 - 28/11/2016	0304-08	Vũ Thị Chính	
				3	6	3	HNBG106	06/09/2016 - 11/10/2016 01/11/2016 - 29/11/2016	0304-08	Vũ Thị Chính	
4030403	Tuyển từ - tuyển điện	01	60	3	6	3	HNBG103	06/09/2016 - 11/10/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	Ngày 6/9/16, tiết 6, vắng 1 (bỏ lý do); Đứng giờ học theo quy định; Tác động học tập của SV đáng kể
				5	9	3	HNBG506	08/09/2016 - 13/10/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
4030403	Tuyển từ - tuyển điện	02	60	2	9	3	HNBG508	31/10/2016 - 05/12/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
				5	6	3	HNBG305	03/11/2016 - 08/12/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
4030405	Hóa tuyển	01	60	2	6	3	HNBG406	31/10/2016 - 05/12/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	Ngày 31/10/16, tiết 6; Đứng giờ học theo quy định; Tác động học tập của SV đáng kể.

				5	10	3	HNBG608	03/1/2016 - 08/12/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030406	Khử nước khử bụi	01	60	2	9	3	HNBG501	05/09/2016 - 10/10/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
				5	6	3	HNBG108	08/09/2016 - 13/10/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030406	Khử nước khử bụi	02	60	3	9	3	HNBG101	01/11/2016 - 06/12/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	Ngày 01/11/16, tiết 5, ví dụ 2 (cố định) đã ghi học qđh, từ khóa học bị dừng đi.
				4	6	3	HNBG103	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	
4030407	Tự động hóa quá trình tuyển khoáng	01	60	7	6	3	HNBG403	10/09/2016 - 15/10/2016 05/11/2016 - 10/12/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030409	Tiêu chuẩn phân tích	01	60	2	1	3	HNBG606	31/10/2016 - 05/12/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	
				4	10	3	HNBG201	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	
4030412	Tin học chuyên ngành tuyển khoáng	01	60	2	1	3	HNAA208	05/09/2016 - 10/10/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
				6	1	3	HNAA208	09/09/2016 - 14/10/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
4030412	Tin học chuyên ngành tuyển khoáng	02	60	4	6	3	HNAAB201	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
				5	10	3	HNAAD502	03/11/2016 - 08/12/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	

4030415	Làm giàu nguyên liệu khoáng không kim loại	01	60	4	1	3	HNAA306	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030416	Làm giàu nguyên liệu khoáng không kim loại	01	60	6	1	3	HNAA308	04/11/2016 - 09/12/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030417	Làm giàu nguyên liệu khoáng kim loại	01	60	4	1	3	HNAA306	07/09/2016 - 12/10/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030418	Làm giàu nguyên liệu khoáng kim loại	01	60	4	1	3	HNAAB203	09/09/2016 - 14/10/2016	0304-04	Nguyễn Hoàng Sơn	
4030419	Luyện kim	01	50	4	12	3	HNAAB203	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-15	Trần Văn Được	Ngày 9/11/16, vắng 0; Tài liệu học tập của SV đang đưa; Đang gửi học qua thư
4030420	Thực tế tuyển than	01	60	3	1	3	HNAAB306	05/11/2016 - 10/12/2016	0304-15	Trần Văn Được	Ngày 13/11/16, tiết 2, vắng 2 (có lý do); Tài liệu SV đang đưa.
4030421	Chế biến tinh nguyên liệu khoáng	01	60	2	9	3	HNBG401	06/09/2016 - 11/10/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	Ngày 14/11/16, tiết 3, vắng 0, dự giờ học qua thư; SV tập hợp học tập
4030422	Quản lý chất lượng sản phẩm	01	60	4	10	3	HNBG205	08/09/2016 - 13/10/2016	0304-02	Phạm Hữu Giang	
4030423	Quản lý chất lượng sản phẩm	01	60	4	10	3	HNBG205	07/09/2016 - 12/10/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	
4030424	Quản lý chất lượng sản phẩm	01	60	4	10	3	HNBG108	09/09/2016 - 14/10/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	Ngày 9/11/16, tiết 3, vắng 1 (có lý do); Dự giờ học qua thư; Tài liệu học của SV đang đưa

	Chiến biên than	01	60	2	9	3	HNBG107	05/09/2016 - 10/10/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
				5	10	3	HNBG608	08/09/2016 - 13/10/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	Ngày 8/9/16, tiết 10, vòng 1 (0 lượt); Anh đã học qđ 19; Tài liệu học tập đã gửi
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	01	60	4	11	3	HNAD403	07/09/2016 - 12/10/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
				6	11	3	HNAB404	09/09/2016 - 14/10/2016	0304-07	Phạm Văn Luận	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	02	60	4	3	3	HNBG108	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-08	Vũ Thị Chính	
				6	1	3	HNBG205	04/11/2016 - 09/12/2016	0304-08	Vũ Thị Chính	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	03	60	4	6	3	HNBG305	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
				6	6	3	HNBG102	04/11/2016 - 09/12/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	04	60	2	3	3	HNBG305	31/10/2016 - 05/12/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
				4	3	3	HNBG102	02/11/2016 - 07/12/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	Ngày 8/11/16, tiết 3; Anh tiếp tục học qđ 19; Tài liệu học tập đã gửi
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	05	60	2	9	3	HNBG103	05/09/2016 - 10/10/2016	0304-08	Vũ Thị Chính	
				4	11	3	HNBG103	07/09/2016 - 12/10/2016	0304-08	Vũ Thị Chính	

	Cơ sở tuyển khoáng	06	60	3	1	3	HNBG606	06/09/2016 - 11/10/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
				7	9	3	HNAA307	10/09/2016 - 15/10/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	07	60	2	9	3	HNAA208	05/09/2016 - 10/10/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	Ngày 19/1/16, tiết 9, dự giờ học-thảo luận; SV đăng bài học tập.
				7	9	3	HNAA409	10/09/2016 - 15/10/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	08	60	7	9	3	HNAD304	10/09/2016 - 15/10/2016 05/11/2016 - 10/12/2016	0304-06	Như Thị Kim Dung	
								09/09/2016 - 14/10/2016 04/11/2016 - 09/12/2016			
4030422	Cơ sở tuyển khoáng	09	60	6	8	3	HNAD304	09/12/2016	0304-13	Phùng Tiến Thuật	
4030436	NDH và DH các phần ứng tuyển kim	01	60	3	8	3	HNAB303	06/09/2016 - 11/10/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
				5	6	3	HNAD503	08/09/2016 - 13/10/2016	0304-09	Trần Trung Tới	
4030437	Dập-Nghiên-Sàng-Phân cấp	01	60	2	6	2	HNAD402	05/09/2016 - 10/10/2016 31/10/2016 - 05/12/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	
				4	10	2	HNAD304	07/09/2016 - 12/10/2016 02/11/2016 - 07/12/2016	0304-05	Nguyễn Ngọc Phú	Ngày 14/9/16, tiết 2 (câu hỏi); Anh gửi học sinh; Tài liệu học tập của SV đăng tải

ghi chú: Nội kỳ học trên và số lớp học

Người ghi số

Allea
N.T.T. Lân